

Bản án số: 52/2019/HSST

Ngày: 16/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Triệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tấn Đầu

2. Bà Nguyễn Thị Thu Ba

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Sơn Thái Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Nhất T, sinh ngày 27/7/2000, tại: Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp Tr Kh 2, xã LT, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H và bà Dương Ngọc L; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần, vào ngày 16/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích; Bị cáo được tại ngoại (có mặt).

*** Người bị hại:** Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1987 (vắng mặt)
Nơi ĐKTT: 53/23 MC, phường VT, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
Chỗ ở: khu phố A, thị trấn B, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 05/9/2018, Nguyễn Ngọc V (sinh ngày 15/4/2003) gặp Trần Nhất T trước tiệm game 38 trên đường Nguyễn Trung Trực thuộc khu phố 5, thị trấn Dương Đông, Phú Quốc. Tại đây, V rủ T đi tìm xe mô tô để lấy trộm làm phương tiện đi lại, T đồng ý. T lấy xe đạp chờ V đi đường mòn qua sân bay cũ rồi đi đến khu vực cầu Ông Trì thuộc khu phố 6, thị trấn Dương Đông, cả hai nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu WAYEC, biển số 68AA-018.10 của chị Trần Thị Mỹ H dựng trước nhà, không người trông giữ nên cả hai thống nhất lấy trộm xe này. V đứng canh đường, còn T đi đến dẫn chiếc xe ra đường hướng về ngã ba đường Trần Phú và đường Cách Mạng Tháng 8. Sau khi lấy trộm xe, T và V mang xe ra khu vực sân bay cũ, tìm chỗ vắng cất giấu rồi cả hai quay lại tiệm game 38 để chơi game. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, cả hai đi ra nơi cất giấu xe, lấy xe chạy đến trước cửa hàng xe Kim Diệp trên đường Nguyễn Trung Trực thuộc khu phố 5, thị trấn Dương Đông thì bị phát hiện, V mang xe giao nộp lại, còn T đến Cơ quan điều tra đầu thú vào ngày 05/11/2018.

* Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu WAYCE, loại xe hai bánh dưới 50 cm³, màu trắng đen, biển số 68AA-018.10, số máy RNRHA139FMB122539, số khung RNRWCB7UMC1122539 (đã trao trả chủ sở hữu).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 28/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu WAYCE, loại xe hai bánh dưới 50 cm³, màu trắng đen, biển số 68AA-018.10, số máy RNRHA139FMB122539, số khung RNRWCB7UMC1122539, trị giá 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về giá trị tài sản trong tố tụng hình sự số 48/KL-KTHS ngày 28/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKSPQ ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Trần Nhất T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Nhất T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Trần Nhất T từ 09 đến 12 tháng tù.**

Về xử lý vật chứng: Đã trao trả cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với Nguyễn Ngọc V khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc đã lập biên bản xử lý hành chính.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng mà viện kiểm sát truy tố và Lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm mức hình phạt với mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá chứng cứ: Vào 01 giờ sáng ngày 05/9/2018 Trần Nhất T cùng với Nguyễn Ngọc V cùng bàn bạc rủ nhau đi trộm cắp xe gắn máy để làm phương tiện đi lại, cả hai đi đến nhà trọ không tên thuộc khu phụ phố A, thị trấn B thấy một xe gắn máy hiệu WAYEC, biển số 68A-018.10 của chị Trần Thị Mỹ H dựng trước nhà, không người trông giữ, T kêu V đứng canh đường, còn T vào lấy trộm xe, sau khi lấy trộm cả hai mang xe đến bãi đất trống cất giấu. Đến khoảng 04 giờ chiều cùng ngày cả hai đến lấy xe mang về gần cửa hàng bán xe Công Luận thì bị phát hiện.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định Trần Nhật T đã phạm tội ‘Trộm cắp tài sản’, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân nên Hội đồng xét xử nghị cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa được xóa án tích mà còn tái phạm nên có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đã trao trả cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử miễn xét.

[7]. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Đối với Nguyễn Ngọc V khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc đã lập biên bản xử lý hành chính.

[9]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: **Bị cáo Trần Nhất T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: **Bị cáo Trần Nhất T 09 (chín) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/11/2018 đến ngày 08/11/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trần Thị Mỹ H đã nhận lại tài sản không cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử miễn xét.

3. Về tang vật: Đã trao trả lại cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử miễn xét.

4. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Triệu